



NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE Y6)

Dashboard ► My courses ► NOIY6 ► PRE-TEST - ĐỢT 1 - 2021 ►

Pretest Tiếp cận điều trị suy tim mạn 14/11/2021

Question 1

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân suy tim mạn có phù nhẹ ở hai mắt cá chân khi ấn. Thuốc lợi tiểu nào được chọn?

- ☐ a. Kháng Aldosterone
- ☐ b. Lợi tiểu quai + Kháng Aldosterone
- ☒ c. Thiazide
- ☐ d. Lợi tiểu quai

Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Thuốc lợi tiểu được sử dụng ở bệnh nhân suy tim mạn khi có dấu hiệu nào sau đây?

- ☐ a. Lớn tim
- ☐ b. Mạch nhanh > 100 lần/phút
- ☐ c. Giảm tưới máu ngoại biên
- ☒ d. Sung huyết ở phổi hay ở ngoại vi

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Khi bệnh nhân suy tim mạn có dấu hiệu sung huyết ở phổi hoặc có dấu hiệu phù ở ngoại vi, loại thuốc nào sau đây nên sử dụng cho bệnh nhân?

- ☐ a. Tăng co bóp cơ tim
- ☐ b. Kiểm soát nhịp tim
- ☐ c. Dẫn mạch
- ☒ d. Lợi tiểu

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân suy tim mạn có $GFR < 30 \text{ ml/phút/1,73 m}^2 \text{ da}$, loại thuốc nào sau đây khi dùng sẽ có không có hiệu quả?

- ☐ a. Nitrate
- ☐ b. Hydralazin
- ☐ c. Digoxin
- ☒ d. Thiazide

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nam 55 tuổi, **suy tim** 5 năm nay do **tăng huyết áp**, **hen** 3 năm đang dùng thuốc giãn phế quản. Thuốc tim mạch đang dùng: **Enalapril** và **Amlodipin**. Bệnh nhân không khó thở khi sinh hoạt hàng ngày và hoạt động thể lực thông thường. Khám **mạch 90 lần/phút**, huyết áp **120/80 mmHg**. Tim T1 - T2 đều, phổi không ran. Bụng mềm, gan không to. Không phù chân. Siêu âm tim gần nhất ghi nhận phân suất tổng máu (EF) là **38%**. Chiến lược điều trị nào sau đây là thích hợp cho bệnh nhân?

- ☒ a. **Thêm Ivabradin** HA ổn, còn mạch nhanh => cho Ivabradin
- ☐ b. Thêm Digoxin
- ☐ c. Thêm Diltiazem **suy tim không dùng**
- ☐ d. Thêm Metoprolol **hen không dùng**

Question 6

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nam **70 tuổi**, chẩn đoán suy tim toàn bộ **NYHA III**, hội chứng **vành mạn, tăng huyết áp**. Thuốc đang điều trị: Lisinopril, Metoprolol, Aspirin, Atorvastatin. Siêu âm tim có phân suất tổng máu (EF) **30%**. Thuốc bổ sung trong điều trị cho bệnh nhân này là gì?

- ☐ a. Indapamide
- ☒ b. **Spironolactone**
- ☐ c. Nitrate
- ☐ d. Digoxin

Question 7

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Sự lựa chọn lợi **tiểu quai hay thiazide** trong điều trị suy tim mạn phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

- cn thận
- mđ ứ dịch => cần giảm nhanh hay không?

- ☐ a. Phân độ giai đoạn của suy tim
- ☐ b. Phân suất tổng máu
- ☐ c. Trị số huyết áp
- ☒ d. **Độ lọc cầu thận**

Question 8

Not yet

answered

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nam 60 tuổi, suy tim 2 năm nay do bệnh cơ tim thiếu máu cục bộ, đã được đặt một stent LAD. Đang dùng thuốc Enalapril 5 mg 1 viên x 2 uống, Bisoprolol 2,5 mg 1 viên uống, Aspirin 81 mg 1 viên uống, Atovastatin 20 mg 1 viên uống. Gần 1 tuần nay bệnh nhân phù nhiều 2 chân, mệt hơn khi nằm ngủ một gối. Nằm cao hai gối thì dễ chịu. Khám mạch 100 lần/phút, huyết áp 120/80 mmHg. Tim T1 - T2 đều, không gallop, phổi không ran. Bụng mềm, gan không to. Phù 2 mu chân. Siêu âm tim gần nhất ghi nhận phân suất tống máu (EF) là 30%. Điều trị nào sau đây là phù hợp cho bệnh nhân?

- ☒ a. Thêm Furosemide
- ☐ b. Thêm Digoxin
- ☐ c. Tăng liều Bisoprolol
- ☐ d. Tăng liều Enalapril



Elearning
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
LÀO KÀO KHUẤT



NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE Y6)

Dashboard ► My courses ► NOIY6 ► PRETEST ĐỢT 2-2021 ►
SUY TIM MẠN PRETEST ĐỢT 2 12/12/2021

Question 1

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân có **chống chỉ định với thuốc ức chế men chuyển và ức chế thụ thể**, loại thuốc nào được chọn để thay thế nhóm thuốc này nhằm làm giảm tỉ lệ tử vong ở bệnh nhân suy tim?

- ☐ a. Chẹn beta
- ☐ b. Spironolacton
- ☐ c. Chẹn kênh calcium nhóm DHP
- ☒ d. Hydralazine và isosorbide dinitrate

4.2.3. Phối hợp hydralazine và isosorbide dinitrate

Không có bằng chứng rõ ràng cho việc sử dụng phối hợp liều cố định này ở tất cả người bệnh **suy tim phân suất tống giảm**. Một thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên tiếp theo được tiến hành ở những người bệnh da đen (người gốc Phi) cho thấy rằng việc phối hợp thêm hydralazine và isosorbide dinitrate vào liệu pháp chuẩn (ức chế men chuyển, chẹn beta và MRA) làm **giảm tỉ lệ tử vong và nhập viện vì suy tim** ở người bệnh suy tim phân suất tống máu giảm có NYHA III-IV. Ngoài ra, sự kết hợp của hydralazine và isosorbide dinitrate có thể được xem xét ở người bệnh suy tim phân suất tống máu giảm có triệu chứng, những người không thể dung nạp với cả ức chế men chuyển lẫn ức chế thụ thể (hoặc chống chỉ định) nhằm làm giảm tỉ lệ tử vong.

Các nhóm thuốc được trình bày tiếp theo sau đây (digoxin, kháng đông, kháng kết tập tiểu cầu, chẹn kênh calci) có lợi trong việc cải thiện triệu chứng, giảm nhập viện vì suy tim hoặc cả hai và là những điều trị bổ sung hữu ích ở người bệnh suy tim phân suất tống máu giảm.

Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Ivabradine làm chậm nhịp tim thông qua cơ chế nào sau đây?

- ☐ a. Chẹn thụ thể beta-nergic làm chậm phát nhịp nút xoang
- ☐ b. Ức chế men ATP-base làm chậm dẫn truyền nút xoang
- ☐ c. Chẹn thụ thể beta-nergic làm chậm dẫn truyền nút nhĩ thất
- ☒ d. Ức chế kênh If ở nút xoang làm chậm phát nhịp nút xoang

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân suy tim có **phân suất tổng máu là 52%** được chỉ định dùng Digoxin được chỉ định trong trường hợp nào sau đây?

- ☐ a. Nhịp nhanh thất
- ☐ b. Nhịp nhanh xoang
- ☐ c. Block nhĩ thất độ II
- ☒ d. Rung nhĩ đáp ứng thất nhanh

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Một bệnh nhân được chẩn đoán suy tim mạn, sau khi dùng thuốc theo toa của bác sĩ được 2 tuần thì nhịp tim là **55 lần/phút** so với ban đầu là 72 lần/phút. Khả năng là do **tác dụng của thuốc** nào sau đây?

- ☐ a. Hydralazine
- ☐ b. Amlodipine
- ☐ c. Perindopril
- ☒ d. Ivabradine

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nữ 65 tuổi, suy tim 7 năm nay do hở van 2 lá nặng. Đang dùng thuốc Telmisartan và Nebivolol. Gần 2 tuần nay bệnh nhân phù nhiều 2 chân, khó thở khi nằm ngủ một gối, kê hai gối dễ chịu. Khám mạch 90 lần/phút, huyết áp 150/80 mmHg, Tim T1 – T2 đều, **phổi có ran ẩm 2 đáy**. Bụng mềm, gan không to. Siêu âm tim phân suất tống máu (EF) là 35%. **GFR 45 ml/phút/1,73m² da**. Loại thuốc **lợi tiểu** thích hợp cho bệnh nhân này là gì?

- ☐ a. Spironolactone
- ☒ b. Furosemide ứ dịch nhiều => cần thải nhanh
- ☐ c. Hydrochlorothiazide
- ☐ d. Indapamide

Question 6

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân **nam 55 tuổi**, **suy tim 1 năm** nay do **bệnh cơ tim thiếu máu cục bộ**, đã **được đặt stent vào LAD và RCA**. Đang dùng thuốc **Perindopril 10 mg** 2mg, đích 10mg 1 viên uống, **Bisoprolol 5 mg** đích: 10mg 1 viên uống, Aspirin 81 mg 1 viên uống, Atorvastatin 20 mg 1 viên uống, Verospiron 50 mg 1 viên uống. Bệnh nhân đi tái khám ghi nhận là không mệt, không khó thở. **Khám mạch 90** cần cho thuốc làm giảm nhịp **lần/phút**, huyết áp 120/80 mmHg, Tim T1 - T2 không đều, phổi không ran. Bụng mềm, gan không to. Không phù chân. Siêu âm tim phân suất tống máu (EF) là 40%. ECG: rung nhĩ. Điều trị thích hợp tiếp theo là gì?

- ☐ a. Tăng liều Perindopril
- ☒ b. Tăng liều Bisoprolol
- ☐ c. Thêm Ivabradine
- ☐ d. Thêm Digoxin

Question 7

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nam 60 tuổi, suy tim 2 năm nay do bệnh cơ tim thiếu máu cục bộ, đã được đặt stent LAD và RCA. Đang dùng thuốc Lisinopril 20 mg 1 viên uống, Bisoprolol 5 mg 1 viên uống, Aspirin 81 mg 1 viên uống, Atovastatin 20 mg 1 viên uống, Verospiron 50 mg 1 viên uống. Bệnh nhân khó thở khi hoạt động thể lực vừa. Khám mạch 80 lần/phút, huyết áp 130/80 mmHg, Tim T1, T2 đều, phổi không ran. Bụng mềm, gan không to. Không phù mu chân. Siêu âm tim phân suất tống máu (EF) 35%. Điều trị thích hợp tiếp theo là gì?

- ☐ a. Thêm Digoxin chỉ dùng khi đã dùng hết các thuốc cải thiện tiên lượng
- ☒ b. Ngưng Lisinopril, thêm Valsartan/Sacubitril
- ☐ c. Ngưng Bisoprolol, tăng liều Lisinopril
- ☐ d. Thêm Furosemide không ứ dịch

Question 8

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Kết hợp của hydralazine và isosorbide dinitrate có thể được dùng ở những bệnh nhân suy tim phân suất tống máu giảm có triệu chứng nhưng có chống chỉ định với loại thuốc nào sau đây?

- ☐ a. Lợi tiểu
- ☐ b. Digoxin
- ☒ c. Ức chế men chuyển
- ☐ d. Ức chế beta giao cảm



NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE Y6)

Dashboard ► My courses ► NOIY6 ► PRETEST ĐỢT 3 ►

SUY TIM MẠN PRETEST Y6 ĐỢT 3 09/01/2022

Question 1

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nữ 35 tuổi, suy tim do hở van hai lá hậu thấp, có EF 40%, được chỉ định sử dụng Enalapril. Các lưu ý trên bệnh nhân này?

- ☐ a. Ngưng sử dụng thuốc khi xuất hiện phù chân
 - ☐ b. Phối hợp với chẹn thụ thể AT1 khi có ho khan
 - ☒ c. Tư vấn về biện pháp tránh thai
 - ☐ d. Kiểm tra Kali và Creatinin mỗi tháng mỗi 2 tuần???
- Nếu phối hợp Spiro + ACEI => kiểm tra sau 1 tuần



Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nam 45 tuổi suy thận mạn giai đoạn cuối với GFR là 10 ml/phút/1,73m² da, phát hiện suy tim 1 tháng nay. Bệnh nhân đi khoảng 10 m thì mệt và siêu âm tim có phân suất tổng máu là 30%. Loại thuốc nào sau đây được lựa chọn để cải thiện tiên lượng cho bệnh nhân?

- ☒ a. Hydralazine và isosorbite dinitrate
- ☐ b. Spironolactone
- ☐ c. Enalapril
- ☐ d. Sacubitril/valsartan

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân suy tim đã điều trị tối ưu với ức chế men chuyển và chẹn beta nhưng bệnh nhân vẫn còn triệu chứng. Cần thực hiện điều chỉnh nào để cải thiện tiên lượng cho bệnh nhân?

- ☐ a. Ngưng chẹn beta
- ☐ b. Thêm Digoxin
- ☐ c. Đổi ức chế men chuyển thành ức chế thụ thể angiotensin
- ☒ d. Ngưng ức chế men chuyển và thêm ARNI

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Vai trò của Digoxin ở bệnh nhân suy tim có nhịp xoang là gì?

- ☐ a. Giảm tỉ lệ tử vong
- ☒ b. Giảm số lần nhập viện Giảm triệu chứng và số lần nhập viện, không giảm tử vong.
- ☐ c. Giảm rối loạn nhịp tim
- ☐ d. Giảm độ nặng của suy tim

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Spironolactone và eplerenone được khuyến cáo cho tất cả bệnh nhân suy tim có triệu chứng với phân suất tống máu thất trái là bao nhiêu để giúp làm giảm tử vong và nhập viện vì suy tim?

- ☐ a. $\leq 45\%$
- ☐ b. $\leq 55\%$
- ☐ c. $\leq 25\%$
- ☒ d. $\leq 35\%$

Question 6

Not yet
answered

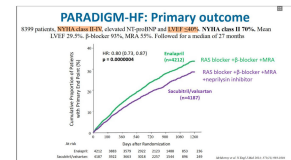
Marked out of
1.00

Thuốc ức chế neprilysin và thụ thể angiotensin (ARNI) được chỉ định ở bệnh nhân suy tim mạn nào sau đây?



a. Phân suất tống máu < 40%

- ☐ b. Có chống chỉ định với ức chế beta
- ☐ c. NYHA I – IV II-IV
- ☐ d. Nhịp xoang > 70 lần/phút Ivabradine

**Question 7**

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nam 49 tuổi, đái tháo đường nhiều năm, 1 tuần nay bệnh nhân mệt khó thở nhiều khi đi bộ vài mét, ngủ kê cao 2 gối. Mạch 120 lần/ phút, huyết áp 100/60 mmHg. Khám ghi nhận móm tim ở khoảng gian sườn VI đường nách trước. T1 - T2 không đều. Phù nhiều 2 chân. Gan to 4 cm dưới hạ sườn phải. Phổi ran ẩm 2 đáy. ECG: rung nhĩ. Siêu âm tim có phân suất tống máu là 30%. Thuốc thích hợp để kiểm soát nhịp tim và làm giảm triệu chứng khó thở cho bệnh nhân này là gì?



a. Digoxin - EF < 40%
- RNDUTN (> 100) và nhịp xoang (trừ nhịp chậm)

- ☐ b. Carvedilol ran ẩm 2 đáy, HA 100/60
- ☐ c. Ivabradine
- ☐ d. Verapamil

Question 8

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Ức chế men chuyển dùng được trên bệnh nhân suy tim có kèm theo yếu tố nào sau đây?

- ☐ a. Phụ nữ có thai
- ☐ b. Tăng Mangan máu
- ☒ c. Hạ Kali máu
- ☐ d. Suy thận cấp



Elearning
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE Y6)

Dashboard ► My courses ► NOIY6 ► PRETEST Y6 ĐỢT 4 2021 - 2022 ►
PRETEST SUY TIM MẠN Y6 ĐỢT 4 07/03/2022

Question 1

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nữ 25 tuổi, bị bệnh cơ tim giãn nở. Bệnh nhân vừa phát hiện mang thai tuần thứ 4. Siêu âm tim ghi nhận dẫn bốn buồng tim và phân suất tổng máu là 32%. Loại thuốc nào sau đây được lựa chọn phù hợp cho bệnh nhân?

- ☐ a. Sacubitril/valsartan
- ☐ b. Verospirone không dùng cho người mang thai.
- ☒ c. Hydralazine và isosorbite dinitrate
- ☐ d. Perindopril

Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nam 60 tuổi, suy tim 2 năm nay do bệnh cơ tim thiếu máu cục bộ, đã được đặt stent vào LAD. Đang dùng thuốc Enalapril 10 mg 1 viên x 2 uống, Bisoprolol 5 mg 1 viên uống, Aspirin 81 mg 1 viên uống, Atovastatin 20 mg 1 viên uống. Bệnh nhân vẫn còn mệt khi đi bộ khoảng 100 mét, nằm ngủ một gối thì không bị khó thở. Khám mạch 70 lần/phút, huyết áp 120/80 mmHg, Tim T1 - T2 đều, không gallop, phổi không ran. Bụng mềm, gan không to. Không phù. Siêu âm tim gần nhất ghi nhận phân suất tống máu (EF) là 30%. Chiến lược điều trị nào sau đây là thích hợp cho bệnh nhân?

- ☐ a. Thêm Digoxin
- ☐ b. Thêm Ivabradine
- ☒ c. Thêm Spironolacton
- ☐ d. Thêm Sacubitril

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Cần lưu ý xét nghiệm nào khi sử dụng nhóm thuốc ARNI?

- ☐ a. TSH
- ☐ b. Tổng phân tích nước tiểu
- ☐ c. Glucose máu
- ☒ d. Kali máu

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Thuốc nào sau đây giúp cải thiện tiên lượng tử vong và giảm tỉ lệ nhập viện ở bệnh nhân suy tim, được xem là thuốc nền tảng trong điều trị suy tim?

- ☐ a. Digoxin
- ☐ b. Lợi tiểu
- ☐ c. Nitrate
- ☒ d. Ức chế men chuyển

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Thuốc ức chế beta nào sau đây chứng minh được hiệu quả trong cải thiện triệu chứng, huyết động và giảm tỉ lệ tử vong ở bệnh nhân suy tim?

- ☐ a. Atenolol
- ☐ b. Labetalol
- ☒ c. Metoprolol
- ☐ d. Propranolol

Question 6

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân bị suy tim sung huyết đang khó thở nhiều, không nên dùng loại thuốc nào sau đây?

- ☐ a. Ức chế men chuyển
- ☐ b. Spironolacton
- ☒ c. Chẹn beta
- ☐ d. Lợi tiểu Furosemide

Question 7

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân suy tim mạn, có phân suất tống máu là 20%. Khi đo ECG ghi nhận có QRS rộng ≥ 120 ms và có dạng rối loạn dẫn truyền nội thất. Điều trị thích hợp cho bệnh nhân là gì?

- ☒ a. Đặt máy tái đồng bộ thất
- ☐ b. Chụp mạch vành
- ☐ c. Đặt máy khử rung tự động
- ☐ d. Thêm Ivabradine

Question 8

Not yet

answered

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nam 58 tuổi, suy tim do bệnh cơ tim thiếu máu cục bộ, đang điều trị hàng ngày: Enalapril 20 mg, Bisoprolol 2,5 mg; Clopidogrel 75 mg; Rosuvastatin 10 mg, Furosemide 40 mg. EF 40%. Huyết áp 120/70 mmHg. Tần số tim 92 lần/phút. Nhiệt độ 37 độ C. Bệnh nhân than còn mệt và hồi hộp khi sinh hoạt hàng ngày, không phù chân, không khó thở khi nằm đầu thấp. Thay đổi điều trị phù hợp ở thời điểm này là gì?

- ☐ a. Tăng liều Enalapril
- ☐ b. Tăng liều Furosemide
- ☐ c. Đổi Enalapril sang Losartan
- ☒ d. Tăng liều Bisoprolol



Elearning
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH